

Số: **244** /KH-UBND

Đắk Nông, ngày **08** tháng 5 năm 2017

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 18/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông với những nội dung sau:

A. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG VÀ CAI NGHIỆN MA TÚY

Trong những năm qua, được sự quan tâm của các Bộ, ngành Trung ương, sự lãnh đạo sâu sát của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã thường xuyên, liên tục chỉ đạo các đơn vị chức năng và các địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai các hoạt động thực hiện công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy. Công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh đã nhận được sự quan tâm tham gia tích cực của các cấp, các ngành và đông đảo quần chúng nhân dân, góp phần ngăn chặn sự gia tăng của tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh.

Theo kết quả khảo sát tính đến ngày 15/11/2016, tổng số người nghiện và sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý trên địa bàn tỉnh là 427 người, 8/8 huyện, thị xã và 302/788 thôn, bon có người nghiện ma túy, chiếm 38% tổng số thôn, bon trên toàn tỉnh. Trong số người nghiện có hồ sơ quản lý có 92,5% sử dụng heroin; 6,8% sử dụng ma túy tổng hợp. Hình thức hút, hít chiếm 27%; tiêm, chích chiếm 73%. Lứa tuổi từ 18-30 (độ tuổi lao động chính) chiếm 31%.

Việc thực hiện áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc: Trong giai đoạn 2011-2015, toàn tỉnh đã đưa tổng số 173 người nghiện gửi vào cai nghiện tại Trường Giáo dục Đào tạo và Giải quyết việc làm số 1, thuộc Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Trường 1). Việc triển khai thực hiện Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do còn một số bất cập, nên việc gửi người nghiện ma túy vào cai nghiện bắt buộc từ năm 2014 đến nay chưa triển khai thực hiện được. Trên cơ sở Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ký kết với Trường 1, Hợp đồng số 36/HĐTN-TR1-LĐT BXH, ngày 27/3/2017 về phối hợp

tổ chức tiếp nhận, quản lý, giáo dục và giải quyết việc làm cho người nghiện ma túy của tỉnh Đắk Nông gửi tại Trường 1 giai đoạn 2017 - 2018, theo đó, việc gửi người nghiện thuộc diện áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh sẽ được tiếp tục thực hiện.

Về tổ chức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng: Hiện nay trên địa bàn tỉnh đang tập trung mở rộng, phát triển các điểm tư vấn chăm sóc, hỗ trợ điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone.

B. THỰC HIỆN QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI CƠ SỞ CAI NGHIỆN MA TÚY ĐẾN NĂM 2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

a) Tiếp tục duy trì việc gửi người nghiện ma túy thuộc diện bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào cai nghiện tại Trường 1.

b) Căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế của địa phương nghiên cứu thành lập cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng của tỉnh để định hướng công tác cai nghiện trên địa bàn, tăng cường cai nghiện tự nguyện; bảo đảm người nghiện ma túy khi có quyết định của Tòa án áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đều có cơ sở cai nghiện để thi hành quyết định; các cơ sở cai nghiện tự nguyện phải gắn kết với cộng đồng.

c) Thực hiện đa dạng hóa các loại hình cơ sở cai nghiện để người nghiện tiếp cận với các dịch vụ cai nghiện ma túy theo nhu cầu. Khuyến khích phát triển mạng lưới cơ sở cai nghiện tự nguyện theo hướng xã hội hóa nhằm huy động các tập thể, cá nhân đóng góp cho công tác cai nghiện ma túy; từng bước thực hiện thí điểm đặt hàng áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật đối với các cơ sở cai nghiện dân lập, cơ sở cai nghiện tự nguyện đủ điều kiện, tiêu chuẩn về cai nghiện ma túy bắt buộc.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2020:

- Giảm tỷ lệ người nghiện ma túy gửi vào điều trị nghiện bắt buộc tại Trường 1 xuống còn 5% số người nghiện có hồ sơ quản lý (tương đương 80-90 người).

- Nâng tỷ lệ số người nghiện được điều trị nghiện so với số người nghiện có hồ sơ quản lý lên 70%; 60% người nghiện sau khi hoàn thành việc cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng được dạy nghề, có cơ hội tìm kiếm việc làm, ổn định cuộc sống, hạn chế tái nghiện.

- Nâng cấp cơ sở cấp phát thuốc tại huyện Cư Jút lên cơ sở điều trị Methadone khi có đủ điều kiện và thành lập cơ sở cấp phát thuốc Methadone tại Trung tâm Y tế các huyện.

- 90% điểm điều trị Methadone đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện về cai nghiện theo quy định của pháp luật.

- Nâng quy mô tiếp nhận và điều trị của Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại thị xã Gia Nghĩa từ 154 người (năm 2016) lên 300 người năm 2020, bảo đảm nhu cầu điều trị Methadone của người nghiện trên toàn tỉnh.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ sở cai nghiện được đào tạo, cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận theo tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật.

b) Định hướng đến năm 2030:

- Căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế của địa phương nghiên cứu thành lập mới 01 Cơ sở cai nghiện đa chức năng của tỉnh nhằm định hướng công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn, tăng cường cai nghiện tự nguyện (do Trường 1 chỉ nhận học viên cai nghiện bắt buộc, trong điều kiện tỉnh chưa có cơ sở cai nghiện riêng nên việc triển khai cai nghiện tự nguyện không thực hiện được) đáp ứng kịp thời công tác điều trị nghiện của người nghiện trên địa bàn tỉnh. Trong đó, sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đội ngũ cán bộ để bảo đảm các điều kiện theo quy định về điều trị nghiện; chuyển đổi người nghiện đang cai nghiện bắt buộc sang cai nghiện tự nguyện theo quy định, gắn với điều chỉnh cung cấp các dịch vụ phù hợp.

- Căn cứ tình hình thực tế để xem xét, chuyển đổi Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại thị xã Gia Nghĩa thành cơ sở cai nghiện tự nguyện; thành lập mới Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone từ Cơ sở cấp phát thuốc Methadone tại huyện Cư Jút hiện nay.

- 100% cơ sở cai nghiện đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện về cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ sở cai nghiện được đào tạo nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật.

- Đặt hàng tổ chức cai nghiện bắt buộc đối với các cơ sở cai nghiện dân lập, cơ sở cai nghiện tự nguyện đủ điều kiện, tiêu chuẩn về cai nghiện bắt buộc.

II. Nội dung

1. Cơ sở cai nghiện có chức năng cai nghiện bắt buộc

- Công suất tiếp nhận:

+ Đến năm 2020: Phối hợp với Trường 1 tiếp tục gửi người nghiện của tỉnh vào cai nghiện bắt buộc tại Trường, giảm số lượng người nghiện cai nghiện bắt buộc xuống từ 80 - 90 người;

+ Định hướng đến năm 2030: Sau khi Cơ sở cai nghiện đa chức năng của tỉnh được thành lập và đi vào hoạt động, công suất tiếp nhận cai nghiện bắt buộc từ 60 - 70 người;

- Cơ chế tiếp nhận:

+ Đến năm 2020: Tiếp tục gửi các đối tượng cai nghiện ma túy bắt buộc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông vào cai nghiện tại Trường 1;

+ Định hướng đến năm 2030: Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Đắk Nông tiếp nhận người nghiện ma túy bị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện để thi hành quyết định, không phân biệt nơi cư trú.

- Mạng lưới cơ sở cai nghiện có chức năng cai nghiện bắt buộc:

+ Đến năm 2020: Trên địa bàn tỉnh chưa có cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Định hướng đến năm 2030: Duy trì 01 Cơ sở cai nghiện đa chức năng, thực hiện tiếp nhận các đối tượng trong và ngoài tỉnh theo quyết định của Tòa án; đối tượng cai nghiện tự nguyện và đối tượng xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Căn cứ tình hình thực tế về số lượng người nghiện ma túy, vị trí địa lý, điều kiện về cơ sở vật chất, con người để thành lập các điểm vệ tinh thuộc Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng của tỉnh tại các huyện, thị xã có trên 250 người nghiện có hồ sơ quản lý để tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ cai nghiện theo nguyên tắc không phát sinh biên chế.

2. Cơ sở cai nghiện tự nguyện

- Khả năng tiếp nhận:

+ Đến năm 2020: Không triển khai tiếp nhận người cai nghiện tự nguyện, do tỉnh chưa có cơ sở cai nghiện riêng, trong khi đó Trường số 1 chỉ có chức năng tiếp nhận người cai nghiện bắt buộc.

+ Đến năm 2030: Sau khi Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng của tỉnh được thành lập và đi vào hoạt động, thì công suất tiếp nhận cai nghiện tự nguyện khoảng 200 người.

- Cơ chế tiếp nhận:

+ UBND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ, miễn giảm đối với người tự nguyện cai nghiện và điều trị Methadone.

+ Các cơ sở điều trị nghiện tự nguyện tiếp nhận người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và các tỉnh khác không phân biệt nơi cư trú.

- Phân bổ mạng lưới cơ sở cai nghiện tự nguyện:

+ Chuyển đổi Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại thị xã Gia Nghĩa thành Cơ sở cai nghiện tự nguyện; thành lập

mới Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadone từ Cơ sở cấp phát thuốc Methadone tại huyện Cư Jút hiện nay.

+ Nâng cấp cơ sở vật chất, tăng số người nghiện tham gia chương trình cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng điều trị Methadone lên 80% số người nghiện có hồ sơ quản lý.

+ Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập từ 1 - 2 cơ sở điều trị nghiện tự nguyện tại các huyện, thị xã có số lượng người nghiện đông.

+ Căn cứ tình hình thực tế về số lượng người nghiện ma túy, vị trí địa lý, điều kiện về cơ sở vật chất, con người để thành lập điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng hoặc bổ sung thêm chức năng điều trị, cai nghiện ma túy cho các cơ sở y tế (Bệnh viện cấp tỉnh, Bệnh viện cấp huyện, Trạm Y tế cấp xã), bảo đảm thuận lợi để thực hiện công tác cai nghiện tự nguyện.

3. Các tiêu chuẩn, điều kiện của cơ sở cai nghiện

Đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ sở cai nghiện; bảo đảm về công tác cai nghiện, an ninh, trật tự và môi trường trong cơ sở cai nghiện theo quy định của Chính phủ.

III. Giải pháp thực hiện

1. Về cơ chế, chính sách

- rà soát, sửa đổi các văn bản, chính sách đối với công tác cai nghiện phù hợp với tình hình mới.

- Khuyến khích người nghiện tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện; chỉ áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với người sử dụng ma túy có hành vi nguy hiểm cho xã hội.

- Thực hiện các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn cán bộ làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy; về chương trình, giáo trình đào tạo chuyên môn, đào tạo liên tục đối với đội ngũ làm công tác cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy.

- Quy định quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy.

- UBND tỉnh ban hành các cơ chế chính sách, chế độ hỗ trợ, miễn giảm đối với đối tượng cai nghiện tự nguyện và tham gia điều trị Methadone.

2. Về đầu tư, huy động vốn

- Ưu tiên hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng của tỉnh nhằm đa dạng các loại hình cai nghiện đáp ứng nhu cầu điều trị nghiện cho người nghiện trên toàn tỉnh.

- Đẩy mạnh xã hội hóa vào các cơ sở cai nghiện ma túy, đặc biệt ưu tiên các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.

- Thu hút các nguồn viện trợ của các tổ chức, cá nhân, Chính phủ nước ngoài thông qua các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ, kỹ thuật điều trị, cai nghiện tiên tiến trên thế giới nhằm nâng cao chất lượng cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy.

3. Về phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

- Xác định vị trí công tác, sắp xếp, bố trí và sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ cán bộ, nhân viên của các cơ sở cai nghiện ma túy nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác điều trị nghiện.

- Khảo sát, áp dụng chương trình đào tạo về công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện gồm: dự phòng và điều trị nghiện ma túy; tư vấn điều trị ma túy; tiếp cận cộng đồng; sàng lọc đánh giá và xây dựng kế hoạch điều trị cá nhân cho người nghiện.

- Tăng cường, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, cán bộ trực tiếp làm công tác điều trị nghiện; cán bộ tham gia các Tổ công tác cai nghiện ma túy; Đội công tác xã hội tình nguyện tại các xã, phường, thị trấn về dự phòng và điều trị nghiện.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng hoặc tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm công tác y tế, tư vấn, giáo dục, dạy nghề cho người nghiện ma túy tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng; đảm bảo phù hợp với đặc điểm tâm lý, sinh lý và khả năng nhận thức của người nghiện ma túy.

- Áp dụng tiêu chí, tiêu chuẩn, quy trình kiểm tra chất lượng cán bộ; hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng điều trị, cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy; định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy theo các tiêu chí đã ban hành.

4. Về hợp tác quốc tế

Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, các tổ chức thuộc Chính phủ, phi chính phủ các nước nhằm tranh thủ sự hỗ trợ về chuyên môn, kỹ thuật và tài chính cho công tác điều trị, cai nghiện ma túy.

IV. Kinh phí thực hiện

- Nguồn ngân sách Trung ương.

- Nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Nguồn tài trợ, huy động của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

V. Tổ chức thực hiện

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện trong phạm vi toàn tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ cai nghiện ma túy tự nguyện; đề xuất các chính sách đặc thù trong hoạt động dạy nghề, dạy văn hóa, tư vấn tâm lý, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

- Lòng ghép, đầu tư cho công tác dạy nghề, tạo việc làm, giảm nghèo bền vững đối với việc thực hiện quy hoạch mạng lưới các cơ sở cai nghiện ma túy theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Tổng hợp, đề xuất nhu cầu kinh phí bảo đảm thực hiện quy hoạch 5 năm, hàng năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để trình cấp có thẩm quyền quyết định;

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả của các cơ sở cai nghiện. Định kỳ đánh giá, điều chỉnh quy hoạch phù hợp với bối cảnh và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, tổng hợp bố trí vốn đầu tư phát triển từ ngân sách địa phương thực hiện quy hoạch theo đúng quy định của Luật Đầu tư công; phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện Quy hoạch mạng lưới các cơ sở cai nghiện đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước.

4. Sở Y tế

- Nghiên cứu, triển khai các phương pháp điều trị bằng y học trong điều trị, cai nghiện ma túy; hướng dẫn việc tổ chức đào tạo, cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận xác định nghiện ma túy, điều trị cắt cơn nghiện ma túy cho y, bác sỹ tại các cơ sở cai nghiện; hướng dẫn việc phòng, chống dịch bệnh, khám bệnh, chữa bệnh và khám sức khỏe định kỳ cho người nghiện ma túy đang trong chương trình điều trị, cai nghiện ma túy;

- Thực hiện nâng cấp cơ sở vật chất; đào tạo con người nâng quy mô tiếp nhận và điều trị Methadone;

- Nghiên cứu chuyển đổi Cơ sở điều trị Methadone tại thị xã Gia Nghĩa sang cơ sở điều trị nghiện tự nguyện; tham mưu thành lập các điểm tư vấn điều trị, cấp phát thuốc Methadone tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn có đông người nghiện ma túy;

- Chỉ đạo các cơ sở điều trị cho người nghiện đăng ký cai nghiện tự nguyện bằng Methadone phối hợp tốt với cơ quan Công an, chính quyền địa phương nơi người nghiện cư trú để ra quyết định chấm dứt hình thức cai nghiện

tự nguyện khi có tài liệu người nghiện tiếp tục sử dụng chất ma túy để tạo điều kiện cho việc lập hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

5. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xác định vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các cơ sở cai nghiện.

6. Công an tỉnh

- Chỉ đạo Công an cấp huyện phối hợp với các ngành chức năng lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; tổ chức đưa người có quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Phối hợp với gia đình, chính quyền địa phương quản lý đối tượng trong thời gian chờ làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Chỉ đạo các đơn vị, Công an các huyện, thị xã phối hợp với Cơ sở cai nghiện đóng trên địa bàn trong việc bảo đảm an ninh trật tự và truy tìm đối tượng cai nghiện bỏ trốn;

- Tổ chức khảo sát, thống kê, lập hồ sơ quản lý người nghiện ma túy; rà soát, theo dõi di chuyển, biến động người nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo và tổ chức triển khai chương trình giáo dục phòng, chống tệ nạn ma túy trong các nhà trường cho học sinh, sinh viên; phối hợp với các Sở, ban, ngành và các tổ chức có liên quan thực hiện các biện pháp phòng ngừa học sinh, sinh viên tham gia vào các tệ nạn xã hội, đặc biệt là tệ nạn ma túy.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các cơ sở cai nghiện lập các thủ tục về bảo vệ môi trường (thủ tục lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường; xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn hoạt động); phối hợp kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở cai nghiện.

9. Các Sở, ban, ngành liên quan

Có trách nhiệm phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội bố trí nguồn lực tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã

- Hướng dẫn, chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan chuyên môn có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ cai nghiện; làm tốt công tác phát hiện người nghiện ma túy, vận động người nghiện tham gia các hình thức cai nghiện, chủ động phát hiện, tố giác, đấu tranh, phòng ngừa tội phạm ma túy.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện học nghề, tìm việc làm, ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật;

V. Chế độ báo cáo

Định kỳ 6 tháng, hàng năm, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, chỉ đạo; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh thực hiện chế độ báo cáo về các Bộ, ngành Trung ương có liên quan theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và các địa phương trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện. /

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ PCTP, TNXH và thực hiện phong trào TDBVANTQ tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, NC, KGVX(Vn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh